

ƯỚC THỰC HIỆN CHI NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG 6 THÁNG NĂM 2022
(Kèm theo Báo cáo số /BC-STC ngày /7/2022 của Sở Tài chính tỉnh Lai Châu)

Đơn vị: Triệu đồng

STT	NỘI DUNG	DỰ TOÁN NĂM	ƯỚC THỰC HIỆN 6 THÁNG	SO SÁNH ƯỚC THỰC HIỆN VỚI (%)	
				DỰ TOÁN NĂM	CÙNG KỲ NĂM TRƯỚC
	TỔNG CHI NSDP	7.816.559	3.746.546	48%	112%
A	CHI CÂN ĐỐI NSDP	6.601.290	2.704.139	41%	101%
I	Chi đầu tư phát triển	834.020	349.358	42%	102%
1	Chi đầu tư cho các dự án	834.020	349.358	42%	102%
2	Chi đầu tư và hỗ trợ vốn cho các doanh nghiệp cung cấp sản phẩm, dịch vụ công ích do Nhà nước đặt hàng, các tổ chức kinh tế, các tổ chức tài chính của địa phương theo quy định của pháp luật				
3	Chi đầu tư phát triển khác				
II	Chi thường xuyên	5.455.327	2.354.684	43%	101%
	Trong đó:				
1	Chi giáo dục - đào tạo và dạy nghề	2.469.039	1.058.802	43%	104%
2	Chi khoa học và công nghệ	14.286	9.918	69%	78%
3	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình	632.764	331.076	52%	104%
4	Chi sự nghiệp văn hóa thông tin	55.961	23.866	43%	162%
5	Chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình	50.157	17.695	35%	50%
6	Chi sự nghiệp thể dục thể thao	22.428	7.286	32%	133%
7	Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường	24.000		0%	
8	Chi sự nghiệp kinh tế	663.623	184.688	28%	76%
9	Chi hoạt động của cơ quan quản lý hành chính, đảng, đoàn thể	638.051	283.923	44%	101%
10	Chi bảo đảm xã hội	134.026	66.025	49%	155%
III	Chi trả nợ lãi các khoản do chính quyền địa phương vay	350	97	28%	145%
IV	Chi bổ sung quỹ dự trữ tài chính	1.000			
V	Dự phòng ngân sách	140.234			
B	CHI TỪ NGUỒN BỔ SUNG CÓ MỤC TIÊU TỪ NSTW CHO NSDP	1.215.269	1.018.907	84%	160%
1	Chương trình mục tiêu quốc gia		4.502		21%
2	Cho các chương trình dự án quan trọng vốn đầu tư				
3	Cho các nhiệm vụ, chính sách kinh phí thường xuyên	1.215.269	1.014.405	83%	165%